

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

Số :.....6611.....
ĐẾN Ngày : 21.12.2017.
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Xét Tờ trình số 231/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2018; Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 và xây dựng kế hoạch năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tổng vốn đầu tư công năm 2018 của tỉnh là 4.414,585 tỷ đồng (Phụ lục tổng hợp); trong đó:

1. Vốn cân đối ngân sách địa phương là 2.860,450 tỷ đồng, bao gồm:
 - a) Vốn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức được quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg là 2.035,450 tỷ đồng;
 - b) Vốn quỹ đất là 600 tỷ đồng;
 - c) Vốn xổ số kiến thiết của tỉnh là 70 tỷ đồng;
 - d) Nguồn bội chi ngân sách địa phương là 155 tỷ đồng.
2. Vốn ngân sách Trung ương là 1.554,135 tỷ đồng, bao gồm:
 - a) Hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg là 128,224 tỷ đồng;
 - b) Vốn chương trình mục tiêu quốc gia là 327,611 tỷ đồng;
 - c) Vốn chương trình mục tiêu ngân sách trung ương là 318 tỷ đồng;
 - d) Vốn trái phiếu Chính phủ là 550 tỷ đồng;
 - đ) Vốn nước ngoài (ODA) là 230,3 tỷ đồng.

Điều 2. Phương án phân bổ vốn cân đối ngân sách địa phương

1. Vốn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức được quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg là 2.035,450 tỷ đồng:

- a) Phân cấp cho 14 huyện, thành phố là 353 tỷ đồng (**Phụ lục 1**);
- b) Bố trí hoàn trả các khoản ứng trước là 304,813 tỷ đồng (**Phụ lục 2**);
- c) Trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi là 73,750 tỷ đồng (bao gồm các khoản vay từ năm 2014-2015);
- d) Bố trí cho các dự án quyết toán 20,358 tỷ đồng (*Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân để phân khai chi tiết khi được phê duyệt quyết toán*).

đ) Bố trí 09 dự án hoàn thành năm 2017 còn thiếu vốn là 83 tỷ đồng (**Phụ lục 3**);

e) Đối ứng các dự án ODA là 70 tỷ đồng (**Phụ lục 4**);

g) Bố trí vốn đối ứng các dự án do Trung ương đầu tư là 23 tỷ đồng (**Phụ lục 5**);

h) Bố trí thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP là 70 tỷ đồng (**Phụ lục 6**);

i) Bố trí để chuẩn bị đầu tư là 05 tỷ đồng (*Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân để phân khai chi tiết*);

k) Bố trí Chương trình xây dựng nông thôn mới: 205 tỷ đồng (*trong đó có 15 tỷ đồng thực hiện Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi phân bổ chi tiết)*);

l) Bố trí hỗ trợ có mục tiêu cho huyện Ba Tư thực hiện chương trình ATK là 10 tỷ đồng;

m) Bố trí thực hiện 82 dự án là 817,529 tỷ đồng, trong đó: bố trí 63 dự án chuyển tiếp, với số tiền là 708,100 tỷ đồng (**Phụ lục 7**); bố trí 19 dự án khởi công mới năm 2018 là 109,429 tỷ đồng (**Phụ lục 8**).

2. Vốn quỹ đất: Kế hoạch năm 2018 là 600 tỷ đồng, phân bổ (**Phụ lục 9**), cụ thể:

a) Bố trí 157 tỷ đồng cho 09 dự án chuyển tiếp do tỉnh quản lý;

b) Bố trí thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 60 tỷ đồng;

c) Giao các huyện, thành phố thu, chi là 383 tỷ đồng.

3. Vốn xỏ số kiến thiết (**Phụ lục 10**): Kế hoạch năm 2018 là 70 tỷ đồng, phân bổ 60 tỷ đồng cho 05 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế (*trong đó, chuyển tiếp 01 dự án và khởi công mới 04 dự án*); còn lại 10 tỷ đồng, dự kiến bố trí cho Chương trình xây dựng nông thôn mới.

4. Nguồn bội chi ngân sách địa phương (**Phụ lục 11**).

Kế hoạch năm 2018 là 155 tỷ đồng: Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phương án sử dụng khi được Trung ương hướng dẫn.

Điều 3. Phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương

1. Vốn hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg là 128,224 tỷ đồng: Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để phân bổ đúng 128,224 tỷ đồng hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh khi được Trung ương giao vốn chính thức.

2. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 327,611 tỷ đồng, bao gồm:

a) Chương trình xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn năm 2018 được thông báo là 144,2 tỷ đồng;

b) Chương trình giảm nghèo bền vững: Kế hoạch vốn năm 2018 được thông báo là 183,411 tỷ đồng;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch năm 2018 vốn Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí được Trung ương hướng dẫn riêng: Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để phân khai thực hiện.

3. Vốn Chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương: Kế hoạch năm 2018 là 318 tỷ đồng: Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ kèm theo Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trường hợp có sự thay đổi thì báo cáo lại Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để theo dõi, giám sát.

4. Vốn trái phiếu Chính phủ: Kế hoạch năm 2018 là 550 tỷ đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo danh mục và mức vốn được Trung ương phân bổ.

5. Vốn nước ngoài (ODA): Kế hoạch năm 2018 là 230,3 tỷ đồng, thống nhất phương án phân bổ kèm theo Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Các dự án trọng điểm năm 2018

Gồm 6 dự án: Cầu Cửa Đại, Cầu Thạch Bích, Cảng Bến Đình, Đường Quảng Ngãi - Chợ Chùa, Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc, Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh lên hạng 1.

Điều 5. Một số nhiệm vụ, giải pháp chính

1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng; đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và các thành phần kinh tế đầu tư vào tỉnh.

2. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư theo hình thức PPP để thu hút mạnh vốn vào phát triển kết cấu hạ tầng, đôn đốc đẩy nhanh việc hoàn thiện thủ tục và triển khai xây dựng các dự án như: Công viên Thiên Bút; Nâng cấp đường cơ động đảo Lý Sơn (đoạn từ cầu vượt vũng neo đậu tàu thuyền thôn Tây xã An Vĩnh đến khách sạn Mùng Thanh); Đường kè Bắc sông Trà Bồng (đoạn hạ lưu cầu Châu Ổ); Đường Quốc lộ 24 - Đức Tân; đường Võ Trung Thành...

3. Thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư và xây dựng. Nâng cao hiệu quả đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý. Tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong thủ tục đầu tư dự án, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án ở thành phố Quảng Ngãi, trung tâm các huyện, Khu kinh tế Dung Quất.

4. Định kỳ trực báo để kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án chuyển tiếp, các công trình trọng điểm của tỉnh.

5. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh theo hướng loại bỏ các dự án đầu tư kém hiệu quả, đình, hoãn, giãn tiến độ các dự án không còn tính cấp bách, tập trung vốn và bổ sung các dự án trọng điểm, dự án cấp bách phát sinh theo yêu cầu thực hiện để sớm phát huy hiệu quả sử dụng vốn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.

6. Tiếp tục chỉ đạo củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng 03 Ban Quản lý dự án chuyên ngành tỉnh và 14 Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các huyện, thành phố.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách; nâng cao chất lượng giám sát, đánh giá đầu tư, chất lượng các Báo cáo thẩm định dự án.

8. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các nguồn vốn đã tạm ứng, ứng trước ngân sách để việc quản lý, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; không để phát sinh các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản.

9. Khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục theo quy định để thực hiện các dự án khởi công mới.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2018 đảm bảo đúng quy định và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu có trường hợp thật cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua thì Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện và báo cáo lại Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KTNS (01).L180.



CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân